

-----\*\*\*\*\*-----

**SẢN PHẨM SẠC EV**  
**EVSE—Thiết bị dịch vụ xe điện**  
**EVBox-Holland**

# 2021



## SẢN PHẨM SẠC EV

### NỘI DUNG/CONTENT:

EVBox Elvi	1
EVBox BusinessLine	3
EVBox IQon	5
EVBox TronIQ 50	15
EVBox UltroniQ V1	19
EVBox UltroniQ	25

# EVBox Elvi

## Giải pháp sạc cho gia đình

**EVBOX**

Từ 7,4 đến 22 kW

Theo dõi và tính hóa đơn tiền điện cho các phiên sạc.

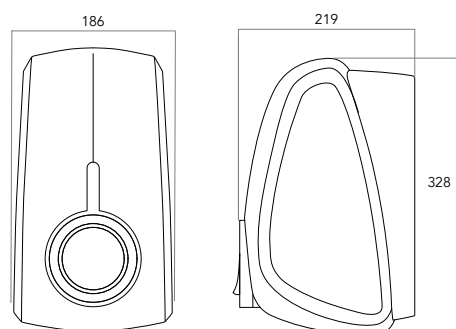
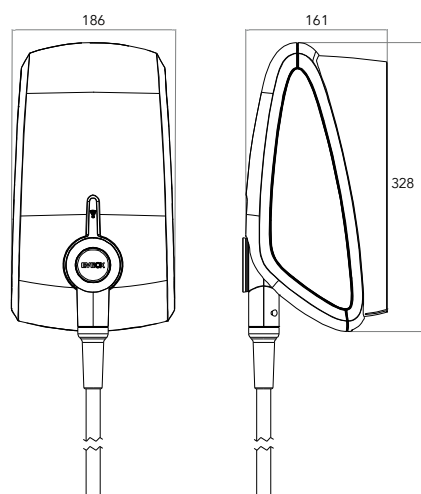
Dễ sử dụng, cài đặt và nâng cấp với các tính năng module, tính năng click-on thời thượng.

Tương thích với mọi ô tô điện -hiện tại và trong tương lai

Phù hợp nhất cho việc sử dụng ở nhà ở và nhà ở nhiều đơn vị

Có thể mở rộng để bao gồm tối đa 11 điểm sạc cho mỗi mạng Trung tâm-Vệ tinh (trong tùy chọn)

Kích thước mm



**evbox.com**

## Thông số kỹ thuật



<b>Công suất sạc</b>	Có thể nâng cấp từ 7.4 –22 kW
<b>Chế độ sạc</b>	Chế độ 3 (IEC 61851-1)
<b>Số cổng sạc</b>	1
<b>Loại đầu nối tùy chọn</b>	Cáp liền hoặc cáp rời Type 2/Type 2 có màn trập
<b>Loại cáp cố định</b>	Type 1 (SAE J1772) hoặc Type 2 (IEC 62196-2)
<b>Độ dài cáp cố định</b>	6 m (18 ft)
<b>Nguồn cung cấp</b>	1 pha hoặc 3 pha 230 - 400V AC 16 A và 32 A, 50-60 Hz
<b>Mạch nguồn thứ cấp</b>	12 VDC
<b>Cầu chì</b>	2 x 35 A, 2 P, 12 V cuộn cảm
<b>Đồng hồ năng lượng</b>	Tùy chọn 3-pha S-Bus MID-certified kWh gắn tường

## An toàn và chứng nhận

<b>Phát hiện lỗi nối đất</b>	6 mA DC CCID
<b>Chuẩn PCCC</b>	UL94-5VA, US-FMVSS / ISO 3795 passed, DIN 53438 F1/K1
<b>Dải nhiệt độ lưu trữ</b>	-35°C đến 60°C (-31°F to +140°F)
<b>Dải nhiệt độ làm việc</b>	-25°C đến +45°C (-13°F to +113°F)
<b>Độ ẩm hoạt động</b>	Max. 95% không điều hòa
<b>Chuẩn kết cấu vỏ</b>	IP55, IK10 (IEC 60529)
<b>Chứng nhận CE</b>	Yes
<b>Tuân thủ</b>	IEC 61851-1, IEC 61851-21-2, CE EMC EU/2014/30, CE Low voltage EU/2014/35, RED EU/2014/53

## Kết nối và cài đặt

<b>Xác thực người dùng</b>	Autostart / Keyfob / RFID card - controller with RFID reader type Mifare 13.56 MHz
<b>Hiển thị trạng thái / HMI</b>	Vòng đèn LED
<b>Giao tiếp mạng WLAN -Hub</b>	Wi-Fi 2.4/5 GHz (IEEE 802.11 a/b/g, IEEE 802.11 d/e/i/h) / Bluetooth 4.0/
<b>Giao tiếp di động - Hub</b>	3G / UMTS (EU/US/JP) tùy chọn/ 4G LTE (EU) tùy chọn
<b>Giao tiếp ngoài</b>	Giao diện RS485 để cân bằng tải động và tích hợp năng lượng mặt trời (cũng có thể sạc theo lịch trình nếu được hỗ trợ qua phụ trợ)
<b>Giao thức sạc - Hub</b>	OCPP 1.5 S, 1.6 J
<b>Định vị</b>	GPS (Options) / Wi-Fi
<b>Cao độ lắp đặt</b>	+2000 m (6560 ft) above sea level
<b>Số trạm Vệ tinh tối đa</b>	Mỗi Trung tâm có thể được ghép nối với tối đa 10 trạm Vệ tinh

## Thông số vật lý

<b>Vật liệu vỏ</b>	Polycarbonate
<b>Kích thước (WxHxD)</b>	Cáp liền - 186 x 328 x 161 mm (7 x 13 x 6 in)
<b>Trọng lượng</b>	Cáp rời - 186 x 328 x 219 mm (7 x 13 x 8 in)
	3 kg (6.6 lbs) - trạm 3-pha, 32 A cáp rời
	6 kg (13.2 lbs) - trạm 1-pha, 32A cáp liền 6 m (18 ft)
	11 kg (24.2 lbs) - trạm 3-pha, 32 A cáp liền 6 m (18 ft)
<b>Giá lắp đặt</b>	Gắn tường hoặc cọc đứng
<b>Màu tiêu chuẩn</b>	Misty Black, Polar White

### Note:

EVBox Elvi charging stations can charge at 32 A; however, actual charging capacity is dependent on local environmental conditions and internal temperature build up.

Copyright © 2021 EVBox Manufacturing B.V. Elvi®, EVBox® and the EVBox logo are registered trademarks. All rights reserved. EVBox has compiled this document to the best of its knowledge but does not warrant that all information provided is error-free; EVBox does not accept liability in that respect. All specifications are approximates only. The limited warranty conditions are stated in the applicable EVBox general terms and conditions. EVBPL\_ELV\_EN\_082021 © EVBox Manufacturing B.V.

EVBox Manufacturing B.V.  
Kabelweg 47  
1014 BA  
Amsterdam  
The Netherlands  
evbox.com/support

# EVBox BusinessLine

Giải pháp sạc thương mại




Lên đến 22 kW mỗi cổng sạc


Sạc đồng thời 2 ô tô trên một trạm đôi

Thiết kế bền bỉ, chịu được thời tiết và tích hợp các mạch bảo vệ quá dòng, áp


Phân phối công suất một cách hiệu quả thông qua cân bằng tải (động). Có thể mở rộng để quản lý đến tối đa 20 điểm sạc cho mỗi mạng Hub-Satellite

 Kết nối Wi-Fi và 4G LTE

 Đồng hồ kWh chứng nhận MID

 Aptomat chống dòng rò và quá dòng RCBO

 Chống dòng rò mức 6 mA DC

 Cài đặt biểu giá cho trạm sạc công cộng

 Bảo trì từ xa

 Dễ dàng cài đặt, dịch vụ và bảo trì

**evbox.com**



## Thông số kỹ thuật

### Công suất sạc

### Chế độ sạc

### Nguồn

Lên đến 22 kW mỗi cổng

Mode 3 (IEC 61851)

1-pha (32 A) hoặc 3-pha (16 A hoặc 32 A), 230V – 400V

## Giao diện

### Số lượng cổng sạc

### Loại cổng sạc

### Hiện thị trạng thái

### Xác thực người dùng

hoặc  
Ổ cắm Type 2 (với màn trập tùy chọn)  
đèn LED vòng  
RFID / QR code / Autostart

## An toàn và kết nối

### Bảo vệ điện

### Số lượng nhóm tối đa

### Kết nối di động - Hub

### Kết nối - Hub

### Đồng bộ hóa thời gian - Hub

### Giao thức truyền thông - Hub

### Chuẩn kết cấu vỏ

### Cảm biến va đập

### Dải nhiệt độ

### Độ ẩm

### Chứng nhận và sự phù hợp

Tích hợp RCBO 16 A hoặc 32 A / chống dòng rò AC 30 mA mỗi cổng / chống dòng rò 6 mA DC mỗi cổng

10 double stations or 20 single stations (20 connectors)

4G LTE-FDD CAT1 (B1/3/7/8/20) / 3G WCDMA (Band 1/8) / GSM (900/1800 Mhz)

Dual band Wi-Fi 2.4/5 GHz, Bluetooth 4.0 for configuration with the EVBox Connect app, GPS

GPS / Wi-Fi

OCPP 1.5 S / 1.6 S / 1.6 J

IEC 60529 / IP55 / IK08

Cảm biến nghiêng

-25°C to +50°C

Max. 95% RH, non-condensing

CE certified, RED Directive 2014/53/EU, EMC Directive 2014/30/EU, Low Voltage Directive 2014/35/EU, RoHS Directive 2011/65/EU (as amended by 2015/863/EU), EN/IEC 61851-1 (2017), EN/IEC 61851-21-2 (2018), EN/IEC 61000-32 (2014), EN/IEC 61000-3-3 (2013), EN 301 489-1 V2.2.0, EN 301 489-3 V2.1.1, EN 301 489-17 V3.2.0, EN 301 489-52 V1.1.0, EN 301 908-1 V11.1.1, EN 301 511 V12.5.1, EN 300 330 V2.1.1, EN 300 328 V2.1.1, EN 301 893 V2.1.1, EN 300 220-1 V3.1.1, EN 300 220-2 V3.1.1

loại S-Bus chứng chỉ MID mức B

Điều chỉnh dòng cực đại, hồ sơ sạc, cân bằng tải động (qua giao thức MAX)

### Đồng hồ đo

### Quản lý năng lượng thông minh

## Thông số vật lý

### Kích thước (mm)

### Trọng lượng

600 x 255 x 205 mm (ổ cắm đơn)

600 x 255 x 410 mm (ổ cắm đôi)

10 kg không gồm bao bì (ổ cắm đơn)

12 kg không gồm bao bì (ổ cắm đôi)

Gắn tường hoặc cột cắm

Nhựa tổng hợp

RAL 7016 (ghi tối), RAL 9016 (trắng), RAL 5017 (xanh dương)

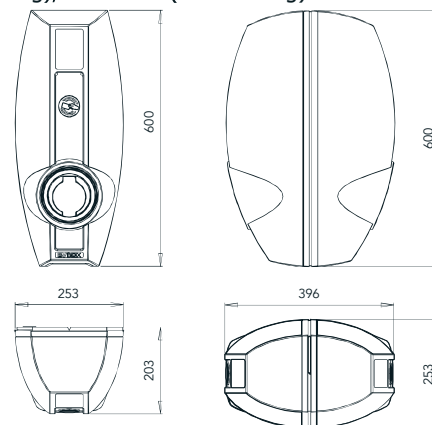
### Loại giá đỡ

### Vật liệu vỏ

### Màu sắc

Bản quyền © 2020 EVBox Manufacturing B.V. EVBox® và logo EVBox là các nhãn hiệu đã đăng ký. Đã đăng ký Bản quyền. EVBox đã biên soạn tài liệu này theo hiểu biết tốt nhất của mình nhưng không đảm bảo rằng tất cả thông tin được cung cấp đều không có lỗi; EVBox không chấp nhận trách nhiệm pháp lý về mặt đó. Tất cả các thông số kỹ thuật chỉ là gần đúng. Các điều kiện bảo hành có giới hạn được nêu trong các điều khoản và điều kiện chung của EVBox hiện hành. EVBPI\_BL\_EN\_042020 © EVBox Manufacturing B.V.

EVBox Manufacturing B.V.  
Fred. Roeskestraat 115  
1076 EE Amsterdam  
The Netherlands  
evbox.com/support



Dimensions in mm

# Dòng sản phẩm **EVBox Iqon**

EVBox Iqon là trạm sạc AC 22 kW đã đoạt giải thưởng cung cấp khả năng sạc đáng tin cậy và dễ tiếp cận cho tất cả các địa điểm thương mại.



reddot award 2019



DESIGN  
AWARD  
2019



2019



**EVBOX**

**22 kW AC**  
giải pháp sạc EV

# Tương thích EVBox Iqon

Được xây dựng cho các địa điểm thương mại nhằm cung cấp cho khách hàng tính năng sạc EV đáng tin cậy với giao diện cao cấp.

## Sạc có thể sử dụng cho mọi người

- Cáp công thái học
- Màn hình cảm ứng trực quan 8"
- Xe lăn cho người khuyết tật

## Quản lý các trạm

- Dễ dàng lắp đặt và bảo trì
- Thích hợp sử dụng cả trong nhà và ngoài trời

## Mở rộng quy mô dễ dàng và nhanh chóng thu hồi vốn

- Luôn kết nối
- Thương mại hóa các trạm Iqon của bạn



### ỨNG DỤNG CHO



Căn hộ



Khách sạn



Bãi đỗ xe



Dịch vụ sạc  
công cộng



Chung cư



Cơ quan



Đội xe



Quá cảnh và  
vận chuyển

**EVBOX**

**3**





Cáp bị khóa cho đến khi người dùng bắt đầu phiên sạc.



Cable unlocks so that user can plug it into the car.



During charging, the cable is locked to the car.



Trong quá trình sạc, cáp bị khóa vào ô tô.



Người dùng cắm cáp vào trạm, cáp bị khóa.

## Điều gì làm cho EVBox Iqon có thể truy cập dễ dàng hơn các trạm khác?

Được trang bị hệ thống cáp **độc đáo, có thể thu vào tự động**, các loại cáp của EVBox Iqon rất dễ sử dụng cho tất cả người dùng trong khi giữ cáp sạc khỏi mặt đất một cách an toàn.

Giá đỡ phích cắm khóa và màn hình cảm ứng đa ngôn ngữ được đặt ở độ cao mà tất cả người dùng đều có thể **dễ dàng truy cập, Dù đang đứng hay ngồi trên xe lăn**. Với thiết kế cao cấp, từng đoạt nhiều giải thưởng, EVBox Iqon đảm bảo cho du khách và khách hàng của bạn trải nghiệm sạc liền mạch.

### SẠC CÓ THỂ TRUY CẬP CHO MỌI NGƯỜI



**Quản lý cáp thông minh** với cáp có thể thu vào tự động dài 5,5 m có trọng lượng nhẹ



**Màn hình cảm ứng LCD 8 inch** đa ngôn ngữ



**Có thể sử dụng xe lăn**, chịu được thời tiết và chống va đập



**Hai ô tô** có thể sạc đồng thời lên đến 22 kW



**Tương thích hoàn toàn** với ô tô điện của các hãng với đầu nối Type 2

# Làm cách nào để quản lý nhiều trạm Iqon với sự an tâm?

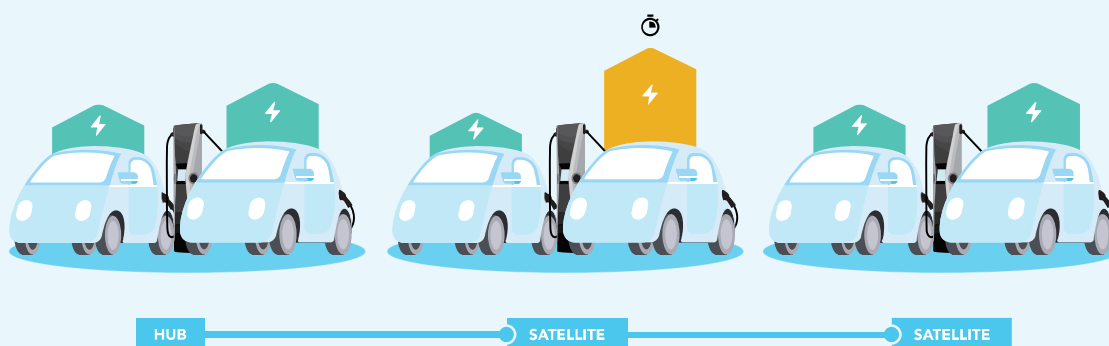
Liên kết tới 10 trạm Iqon thông qua **hệ thống điều khiển Hub-Satellite** để cho phép cân bằng tải, đảm bảo rằng nguồn điện khả dụng được phân phối hợp lý giữa tất cả các phương tiện kết nối.

**Hệ thống cân bằng tải động** bổ sung một lớp an toàn khác bằng cách cho phép giao tiếp giữa đồng hồ đo năng lượng của trạm và các trạm khác. Điều này làm giảm quá tải trên lưới điện bằng cách điều chỉnh lượng điện có thể được sử dụng để sạc EV trong thời gian thực.



## CÂN BẰNG TẢI

Bạn có thể đặt dòng điện tối đa cho mạng sạc của mình và các trạm sẽ tiêu thụ nguồn điện được phân bổ một cách có trách nhiệm. Cứ sau 15 phút, mạng sạc Hub sẽ đánh giá trạng thái sạc của mọi ô tô. Sau đó, nó sẽ xếp chiếc xe đã sạc nhiều nhất vào hàng đợi và bắt đầu sạc cho chiếc xe đã được sạc ít nhất.

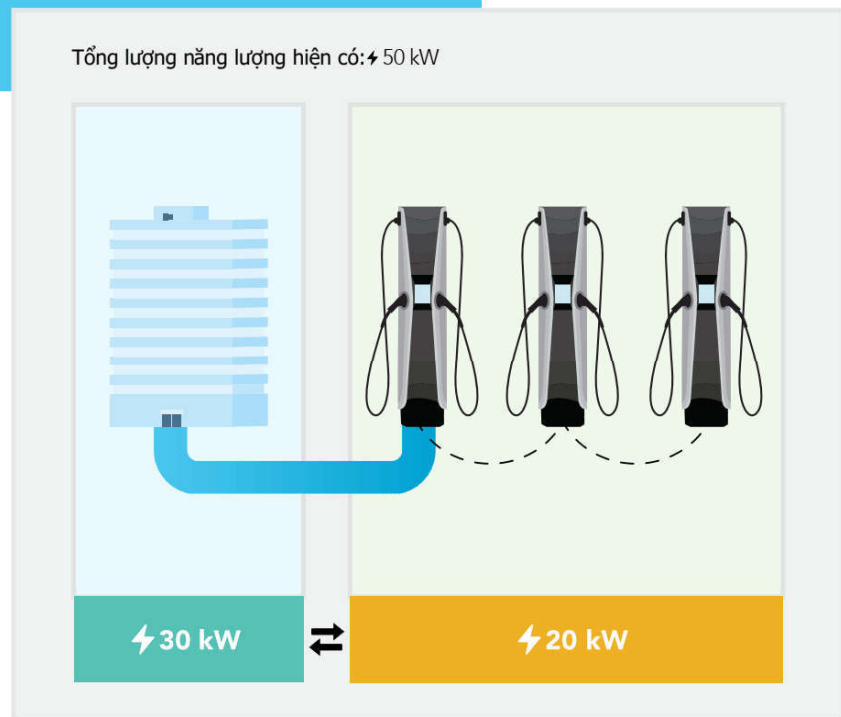


## HỆ THỐNG CÂN BẰNG ĐỘNG

Các trạm của bạn tiêu thụ nguồn điện khả dụng cực kỳ linh hoạt dựa trên cung và cầu.

Nếu các phụ tải bổ sung tại chỗ (ví dụ: các thiết bị điện A / C hoặc tủ lạnh) tiêu thụ ít điện năng hơn, các trạm của bạn có thể sạc ở mức công suất cao hơn.

Nếu các phụ tải bổ sung tại chỗ tiêu thụ nhiều điện năng hơn, các trạm của bạn có thể sạc bằng cách sử dụng ít năng lượng hơn.



## BỘ SẠC CHO BẠN SỰ BÌNH AN TRONG TÂM TRÍ



**Wi-Fi và 4G** để nhận các bản cập nhật firmware và trải nghiệm bảo trì từ xa



**Thiết kế mô-đun** đảm bảo cài đặt, và bảo trì dễ dàng,



**Tích hợp mạch bảo vệ** chống sốc điện áp RCOB và dòng dò DC



**Bảo hành 3 năm** với tùy chọn mở rộng đến nhiều năm



**Chống chịu với thời tiết và chống va đập** ở tất cả các địa hình



**Tốc độ sạc cao gấp 8 lần** bộ sạc thông thường

# Làm cách nào để kiếm tiền với các trạm của chúng tôi



Kiểm lại khoản đầu tư của bạn và tạo thêm nguồn doanh thu bằng cách đăng ký trạm của bạn lên bản đồ thu phí công khai và **thiết lập biểu giá cho các phiên sạc**. Trong khi đó, bạn có thể **dễ dàng quản lý hóa đơn** và hoàn trả các giao dịch tính phí có liên quan với người dùng EVBox Iqon của mình.



**QUY MÔ DỄ DÀNG VÀ KIẾM TIỀN NHANH CHÓNG**

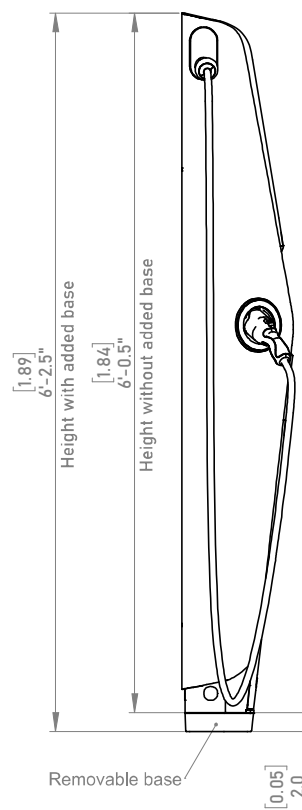
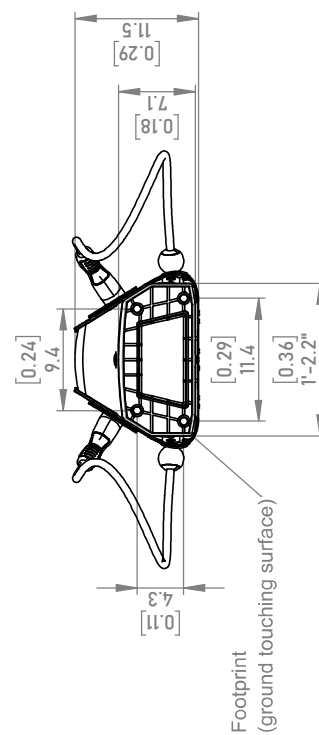
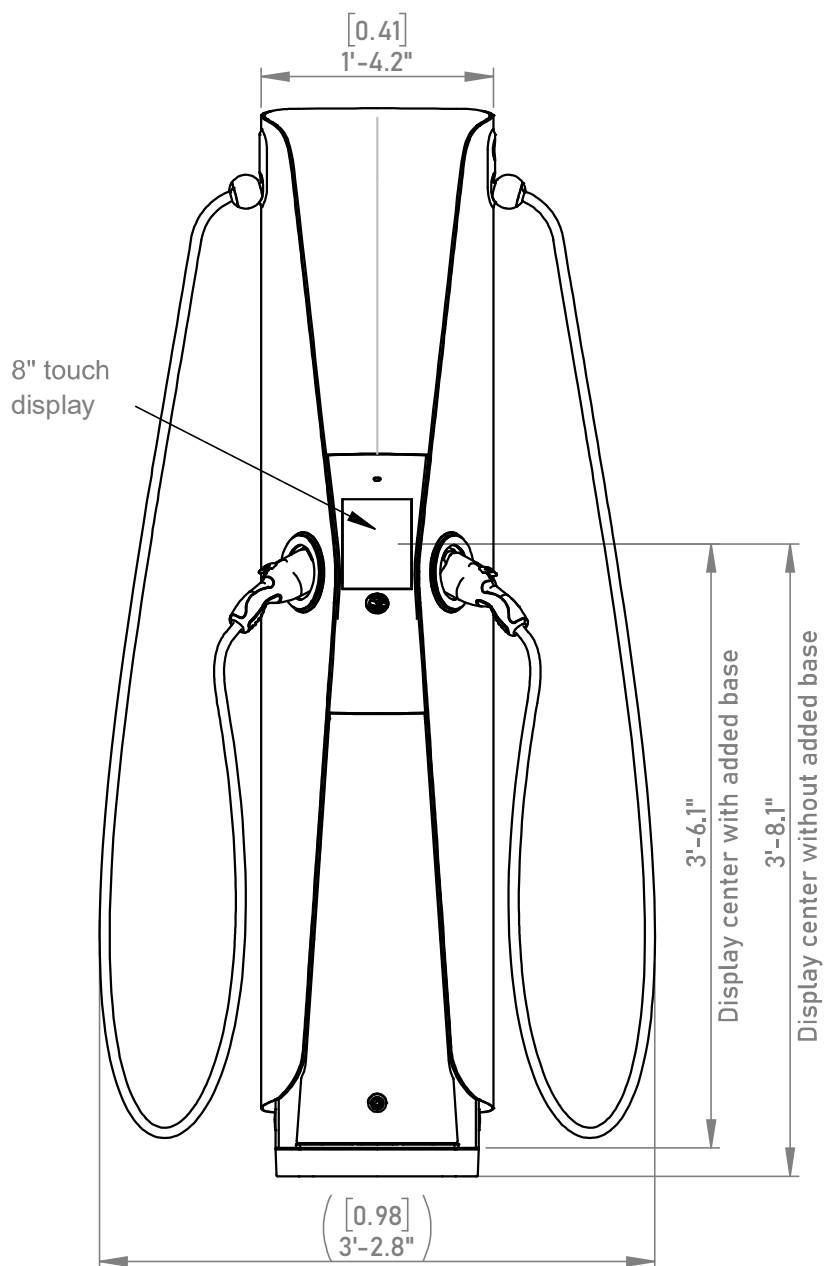
- Đăng ký các trạm của bạn** trên bản đồ tính phí công cộng
- Đặt biểu giá tùy chỉnh** cho các phiên sạc
- Tương thích với OCPP**, nó tương thích với tất cả các hệ thống quản lý khác
- Theo dõi, lên lịch, hóa đơn và tiền hoàn lại** cho các phiên sạc
- Theo dõi, lên lịch, lập hóa đơn và bồi hoàn** các phiên sạc dễ dàng



# Thông số kỹ thuật

ĐẦU RA		GIAO DIỆN	
Công suất sạc cực đại	Lên đến 22 kW mỗi cổng sạc	Kiểu đầu nối	2x Type 2 (IEC 62196-2) cables
Charge mode	Mode 3 (IEC 61851) / Mức 2 (UL2594)	Độ dài cáp sạc	5.5 m cáp tự thu hồi
Công suất ra (2 cổng 32 A vào)	2x 22 kW (3-pha, 230-400 V AC, 32 A mỗi cổng)	Bảo vệ đầu cáp	Với cảm biến gắn để và cơ chế khóa
TÍNH CHẤT VẬT LÝ		Hiển thị	Màn hình cảm ứng bảo vệ ngược sáng LCD IPS 8" (20 cm) full color (768 x 1024 px)
Dimensions, mm (Rộng x Cao x Sâu)	415 x 1894 x 275 mm với 50 mm phần mở rộng có thể tháo rời	Ngôn ngữ	English, Spanish, French, German, Dutch
Trọng lượng	80 kg (không tính bao bì)	Hệ thống đèn báo	Chế độ Day/night, tự động điều chỉnh cường độ sáng, tự động bật/tắt tiết kiệm năng lượng
Giá đỡ	Giá đỡ (đứng độc lập, gắn tường dạng áp lưng)	Kích hoạt phiên sạc	RFID / QR code
Vỏ	Thép không gỉ		
Chất liệu nhựa	UL 94 – V0 / US-FMVSS / ISO 3795 passed, DIN 53438 F1/K1		
AN TOÀN VÀ KẾT NỐI			
An toàn điện	Tích hợp RCB0 16 A hoặc 32 A phát hiện rò rỉ AC 30 mA / CCID phát hiện rò rỉ DC 6 mA trên mỗi ổ cắm	Nhiệt độ hoạt động	-30°C to +50°C
Trạm bảo vệ chống sét lan truyền	6 kV	Độ ẩm hoạt động	85% @ 50°C (non-condensing)
Kích thước nhóm tối đa	10 trạm sạc kép (20 cổng sạc)	Nhiệt độ lưu kho	-40°C to +60°C
Kết nối di động - Hub	4G LTE-FDD CAT1 (B1/3/7/8/20) / 3G WCDMA (Band 1/8) / GSM (900/1800 Mhz)	Độ ẩm lưu kho	95% @ 50°C (non-condensing)
Kết nối - Hub	Dual band Wi-Fi 2.4/5 GHz, Bluetooth 4.0 for configuration with the EVBox Connect app, GPS	An toàn và tuân thủ	IEC 61851-1 (2017), IEC 61851-21-2 (2018), IEC 61000-3-2 (2014), IEC 61000-3-3 (2013), EN 301 489-1 V2.2.0, EN 301 489-3 V2.1.1, EN 301 489-17 V3.2.0, EN 301 489-52 V1.1.0, EN 301 908-1 V11.1.1, EN 301 511 V12.5.1, EN 300 330 V2.1.1, EN 300 328 V2.1.1, EN 301 893 V2.1.1, EN 300 220-1 V3.1.1, EN 300 220-2 V3.1.1, CE conformity, RoHS, REACH
Đồng bộ hóa thời gian - Hub	GPS / Wi-Fi	Đồng hồ đo	S-Bus có chứng nhận MID class B
Giao thức truyền thông - Hub	OCPP 1.5 S / 1.6 S / 1.6 J	Quản lý năng lượng thông minh	hồ sơ, pro fi le, cân bằng tải động (thông qua giao thức MAX)
Chuẩn bảo vệ	IEC 60529 / IP54 / IK10 / UL 50E (Type 3R)		
Phát hiện va chạm	Cảm biến nghiêng		

# Technical specifications



# Bắt đầu với EVBox



## HÃY CHO CHÚNG TÔI NHẬN ƯU ĐÃI CỦA BẠN

Nhập tùy chọn của bạn trong [formevbox.com/quote](http://formevbox.com/quote) trực tuyến ngay  
nay. Miễn phí và chỉ mất hai phút!



## NHẬN BÁO GIÁ MIỄN PHÍ CỦA BẠN

Chúng tôi sẽ gọi cho bạn để thảo luận về nhu cầu của bạn và  
cung cấp cho bạn một ước tính giá sơ bộ.



## THAM QUAN KỸ THUẬT

Sau khi được chấp thuận, các kỹ thuật viên của chúng tôi sẽ kiểm tra địa  
điểm và công suất nguồn của bạn để xác định kế hoạch lắp đặt cuối cùng  
và giá cả của bạn.



## CÀI ĐẶT

Những người lắp đặt có tay nghề cao và có chứng chỉ của chúng tôi sẽ thiết  
lập một cách an toàn trạm mới của bạn tại vị trí tối ưu trên mặt bằng của  
bạn.



## HỖ TRỢ & BẢO TRÌ

Cùng với các đối tác của mình, chúng tôi cung cấp cho bạn dịch vụ bảo trì và hỗ trợ liên  
tục. Chúng tôi luôn sẵn sàng 24/7 trực tuyến và qua điện thoại.

Bắt đầu ngay hôm nay tại [evbox.com/quote](http://evbox.com/quote)



Tải xuống hướng dẫn sử dụng tại **[evbox.com/manuals](https://evbox.com/manuals)**

Bản quyền © 2020 EVBox Manufacturing B.V. EVBox® và logo EVBox là các nhãn hiệu đã đăng ký. Đã đăng ký Bản quyền. EVBox đã biên soạn tài liệu này theo hiểu biết tốt nhất của mình nhưng không đảm bảo rằng tất cả thông tin được cung cấp là không có lỗi; EVBox không chịu trách nhiệm về mặt đó. Tất cả các thông số kỹ thuật chỉ là gần đúng. Các điều kiện bảo hành có giới hạn được nêu trong các điều khoản và điều kiện chung của EVBox.EVBPI\_IQON\_EN\_052020 © EVBox Manufacturing B.V. Fred. Roeskestraat 115, 1076 EE Amsterdam, Hà Lan.  
[evbox.com/support](https://evbox.com/support)



# Dòng sản phẩm **EVBox Troniq 50** giải pháp sạc nhanh



50 kW

Sạc tới 125 km chỉ trong 30 phút

Kiến trúc linh hoạt và tương thích phổ biến trong mọi không gian và trường hợp sử dụng

Cấu trúc bền vững với cáp có thể thu vào tự động, linh kiện điện tử công suất chất lượng cao, v.v.

Cung cấp năng lượng nhanh chóng với các tùy chọn xếp hàng thông minh và lưu trữ pin

-  Công suất sạc nhanh 50 kW
-  Cấu hình linh hoạt
-  Cài đặt biểu giá
-  Tương thích phổ biến
-  Chuyển vùng
-  Tủ điện với nhiều tiện ích
-  Tự động thu hồi cáp
-  Vận chuyển, lắp đặt và bảo trì dễ dàng
-  Hệ thống làm mát và sưởi ấm tiên tiến
-  Bảo trì từ xa
-  bảo hành 3 năm
-  Xếp hàng thông minh
-  Màn hình cảm ứng màu với 4 ngôn ngữ
-  Bộ lưu trữ pin tùy chọn

**evbox.com**



# Danh mục sản phẩm



## EVBox Troniq 50

- Hoạt động như một bộ sạc độc lập hoặc như một Bộ nguồn EVBox TroniqPower
- Đầu nối sạc AC & DC được trang bị trong tủ
- Có thể sạc AC và DC đồng thời
- Có bộ chuyển đổi AC / DC
- Có mạch điều khiển AC / DC
- Có mạch bảo vệ điện AC và DC độc lập



## EVBox Troniq User Unit 125 A (UU) (Tùy chọn)

- Phải được kết nối với EVBox Troniq 50
- Đầu nối sạc AC & DC được trang bị trong tủ
- Có thể sạc AC và DC đồng thời
- Không có bộ chuyển đổi AC / DC
- Chỉ bao gồm bộ điều khiển AC



# Sản phẩm kết hợp

## EVBox Troniq 50 Standalone\*

- Lý tưởng cho những nơi chỉ cho phép thời gian đậu xe ngắn (khoảng 30 phút)
- Có ngoại thất tùy biến lớn nhất
- Yêu cầu công việc cài đặt tối thiểu



## (EVBox Troniq 50 + 1 x EVBox Troniq User Unit 125 A) \*\*

- Sự kết hợp lý tưởng cho thời gian đậu xe lâu hơn (> 1 giờ)
- Cho phép đỗ xe dễ dàng và xử lý phức tạp
- Có nhiều kết nối hơn
- Nếu một trình kết nối có lỗi, người dùng có tùy chọn thứ hai, cho phép sạc liên tục
- Có thể sử dụng xếp hàng thông minh cho cả AC và DC



\* Khi chỉ có 1 ô tô được kết nối, bộ sạc cung cấp nguồn điện tối đa cần thiết, khi 2 ô tô được kết nối (một ô tô AC và một ô tô khác sử dụng DC), bộ sạc sẽ chia công suất đầu ra tối đa giữa 2 ô tô.

\*\* Chỉ có thể sạc 1 ô tô DC cùng một lúc, mặc dù có nhiều hơn một đầu nối DC. Xếp hàng có sẵn trong AC và CHAdeMO. Có thể sử dụng tối đa 2 kết nối cho mỗi EVBox Troniq 50.

# Thông số kỹ thuật chung



## Chế độ sạc

Mode 4 (sạc DC)  
Mode 3 (sạc AC)  
Mode 2 (sạc AC)

CHAdemo; CCS2 lên đến 500 V / 120 A  
Lên đến 43 kW / 63 A hoặc 22 kW / 32 A  
Đến 2.3 kW / 10 A

## Kiểu đầu nối

Mode 4  
Mode 3  
Mode 2

IEVS G105 (CHAdemo), CCS2  
Đi kèm cáp Type 2 (43 kW), ổ cắm Type 2 (22 kW)  
Kiểu ổ cắm E/F socket

## Chiều dài cáp sạc

Mode 4  
Mode 3  
Mode 2

3,95 m tự động thu hồi cáp  
3,95 m tự động thu hồi cáp  
--

## Cấu trúc và tính chất vật lý

Vật liệu vỏ  
Chuẩn kết cấu vỏ  
Nhiệt độ bên ngoài  
Nhiệt độ lưu kho  
Độ ẩm  
Tiêu chuẩn chống cháy  
Hệ thống làm mát  
Loại giá đỡ  
Cao độ lắp đặt

Galvanized steel (structure), aluminum (casing), stainless steel (feet)  
IP54 / IK10  
-30°C to +50°C  
-40°C to +70°C  
không ngưng tụ  
M3 (NF P 92-501)  
Thông gió cưỡng bức  
Gắn sàn / Đất (được khuyến nghị với bộ kẹp-siết tùy chọn)  
< 2000 m

## Kích thước (Rộng x Cao x Sâu)\*

EVBox TronIQ 50

765 x 1920 x 465 mm / 340 kg (Mono-standard)  
820 x 1920 x 465 mm / 345 kg (Bi-standard)  
920 x 1920 x 465 mm / 350 kg (Tri-standard)  
331 x 1895 x 467 mm / 85 kg (Mono-standard)  
421 x 1895 x 467 mm / 90 kg (Bi-standard)  
513 x 1895 x 467 mm / 95 kg (Tri-standard)

EVBox TronIQ User Unit 125 A

## Kết nối

Xác thực người dùng

RFID/NFC (ISO 14443, ISO 18092, ISO 15693, ISO 18000-3, Calypso, Mifare Ultralight C, -Classic, -Desfire)

Hiển thị trạng thái / HMI

2 đèn hiệu LED RGB chỉ báo / Màn hình cảm ứng LCD 7 "chống phá hoại "

Tiêu chuẩn giao tiếp

Modem GPRS / 3G và Ethernet

Giao thức truyền thông

OCPP 1.5 S and 1.6 J

Định vị

GPS

## Chứng nhận hợp chuẩn

CE, EMC Directive 2014/30/EU, Low Voltage Directive 2014/35/EU, EN/IEC 61851-1, EN/IEC 61851-21-2, EN/IEC 61851-22, EN/IEC 61851-23, DIN 70121, ISO15118, CHAdemo, EV/ZE-Ready

\* Trọng lượng có thể được tăng lên tùy thuộc vào các mô-đun pin được lắp đặt. (+ 45 kg 2 mô-đun; + 55 kg 3 mô-đun; + 85 kg 6 mô-đun)

# Đặc tính điện

EVBox Troniq 50



## Đầu vào AC

Dải điện áp  
Số pha  
Tần số  
Công suất  
Nguồn điện cần thiết  
Dòng điện đầu vào danh nghĩa  
Hệ số công suất  
Hiệu suất  
Hệ thống tiếp địa  
Công suất tiêu thụ theo tiêu chuẩn

400 VAC +/- 10%  
3 P + N + PE  
50 Hz  
54 kVA (36 kVA với bộ lưu điện)  
77 A (60 A với bộ lưu điện)  
> 0.99  
95%  
IT, TT or TN-S  
100 W + 40 W

## Đầu ra DC

Công suất đầu ra  
Dải điện áp đầu ra  
Dải dòng điện đầu ra

50 kW  
50 VDC – 500 VDC  
1 A – 120 A

## Đầu ra AC (chế độ 3)

Công suất đầu ra  
Dải điện áp đầu ra  
Dòng điện đầu ra tối đa

43 kW với cáp đồng bộ / 22 kW với cáp ngoài  
400 VAC +/- 10%  
63 A với cáp đồng bộ / 32 A với cáp ngoài

## Đầu ra AC (chế độ 2)

Công suất đầu ra  
Dải điện áp đầu ra  
Dòng điện đầu ra tối đa

2,3 kW  
230 VAC +/- 10%  
10 A

## Bảo vệ điện

Bảo vệ điện bên trong  
Bộ ngắt mạch bắt buộc ngược dòng

RCBO 30 mA Type A, RCD 30 mA Type A + 6 mA detection,  
MCB curve C/D MCB Curve D, 100 A & RCD 300 mA, Type A, HI, (S)

Loại đầu nối	CHA	CCS	CCS + CHA	CCS + CHA + T2 CABLE	CCS + CHA + T2 SOCKET
Khả năng đáp ứng công suất	54 kVA	54 kVA	54 kVA	54 kVA	54 kVA
Dòng điện đầu vào AC	77 A	77 A	77 A	77 A	77 A
Công suất cực đại	DC: 50 kW	DC: 50 kW	DC: 50 kW	DC: 50 kW AC: 43 kW	DC: 50 kW AC: 22 kW
Dòng điện đầu ra cực đại	DC: 120 A	DC: 120 A	DC: 120 A	DC: 120 A AC: 63 A	DC: 120 A AC: 32 A
Dải điện áp đầu ra	DC: 50 - 500 V	DC: 50 - 500 V	DC: 50 - 500 V	DC: 50 - 500 V	DC: 50 - 500 V
Số lượng kết nối	1	1	2	3	3
Loại đầu nối	JEVS G105	CCS2	CCS2 - JEVS G105	CCS2 - JEVS G105 Type 2 cable	CCS2 - JEVS G105 Type 2 socket
EVBox Troniq 50	✓	✓	✓	✓	✓
EVBox Troniq 50 + 1 x UU	✓	✓	✓	✓	✓

Bản quyền © 2019 EVBox Manufacturing B.V. EVBox® và logo EVBox là các nhãn hiệu đã đăng ký. Đã đăng ký Bản quyền. EVBox đã biên soạn tài liệu này theo hiểu biết tốt nhất của mình nhưng không đảm bảo rằng tất cả thông tin được cung cấp là không có lỗi; EVBox không chịu trách nhiệm về mặt đó. Tất cả các thông số kỹ thuật chỉ là gần đúng. Các điều kiện bảo hành giới hạn được nêu trong các điều khoản và điều kiện chung của EVBox hiện hành. EVBPI\_DC50\_EN\_072019 ©

EVBox Manufacturing B.V.  
EVBox Manufacturing B.V.  
Fred. Roeskestraat 115  
1076 EE Amsterdam  
The Netherlands  
evbox.com/support

# EVBox Ultroniq V1

## giải pháp sạc điện công suất cao














EVBOX

Được trang bị với công suất đầu ra từ 175 kW lên đến 350 kW.

Hoàn toàn đáng tin cậy và hoạt động bền bỉ với bộ làm mát, cáp làm mát bằng chất lỏng, và lớp vỏ chắc chắn chịu được tác động cao.

Có thể mở rộng nhờ kiến trúc linh hoạt, dễ dàng phát triển theo thị trường.

Cung cấp trải nghiệm người dùng đặc biệt với cảm ứng và quản lý cáp có thể thu vào tự động, màn hình cảm ứng

-  175–350 kW  
trạm sạc công suất cao
-  Chống chói, màn hình cảm  
ứng màu với 4 ngôn ngữ
-  Kiến trúc linh hoạt
-  Tương thích phổ biến
-  Cáp tự động thu vào
-  Xe lăn cho người khuyết tật
-  Vận chuyển, lắp đặt và bảo  
trì dễ dàng
-  Hệ thống làm mát và sưởi  
ấm tiên tiến
-  Bảo trì từ xa
-  bảo hành 3 năm
-  Cáp làm mát bằng chất lỏng
-  Khả năng sạc thông minh
-  Tương thích OCPP 1.6 và  
OCPP 2.0 sẵn sàng

**evbox.com**



# Danh mục sản phẩm



## Khởi EVBox Ultroniq 375 A (PU)

- Trạm này không bao gồm bất kỳ đầu nối sạc nào
- Trạm này phải được kết nối với EVBox UltroniqUser Unit để sạc cho xe
- Dòng Galvanic cách ly xe khỏi lưới điện
- Được trang bị bộ chuyển đổi AC / DC nguồn chất liệu silicon carbide
- Được trang bị đồng hồ đo năng lượng tích hợp
- Được trang bị các mạch bảo vệ điện AC và DC độc lập



## Khởi bị sạc EVBox Ultroniq V1 200 A (UU)

- Lên đến 175 kW / 950 V
- Trạm này phải được kết nối với Bộ nguồn EVBox UltroniqPower
- Bao gồm một hoặc hai đầu nối sạc
- Có sẵn với cả đầu nối CCS2 (200 A) và CHAdeMO (200 A)
- Không bao gồm bộ chuyển đổi AC / DC
- Được trang bị bộ điều khiển HMI
- Được trang bị cáp sạc khô



## Khởi sạc EVBox Ultroniq V1 400 A (UU)

- Lên đến 350 kW / 950 V
- Trạm này phải được kết nối với Bộ nguồn EVBox UltroniqPower
- Bao gồm một hoặc hai đầu nối sạc
- Có sẵn với cả đầu nối CCS2 (400 A) và CHAdeMO (200 A)
- Không bao gồm bộ chuyển đổi AC / DC
- Được trang bị bộ điều khiển HMI
- Được trang bị một phần của hệ thống bơm để làm mát (phần khác của hệ thống bơm được bao gồm trong hệ thống làm mát)
- Được trang bị cáp làm mát



## Bộ làm mát (CU)

- Bộ phận này được sử dụng để làm mát cáp sạc khi dòng điện cao hơn 200 A
- Thiết bị này có thể được kết nối với hai EVBox UltroniqUser Units



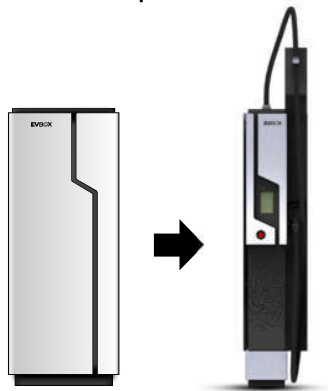
# Cấu hình sản phẩm



## Cấu hình A

1 x Khối nguồn EVBox Ultroniq 375 A + Khối sạc EVBox Ultroniq V1 200 A \*

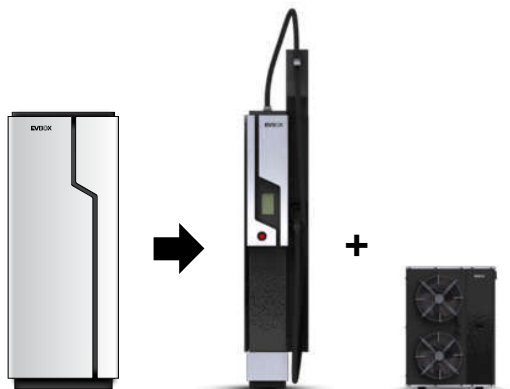
**EVBox Ultroniq 175 kW / 200 A**



## Configuration B

1 x Khối nguồn EVBox Ultroniq 375 A + Khối sạc EVBox Ultroniq V1 400 A \*\*

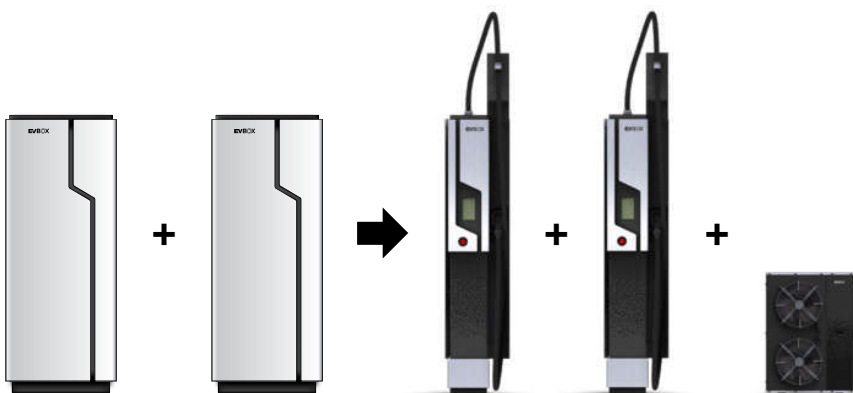
**EVBox Ultroniq 175 kW / 375 A**



## Cấu hình C

2 x Khối nguồn EVBox Ultroniq Power 375 A + Khối sạc EVBox Ultroniq V1 400 A\*\*\*

**EVBox Ultroniq 350 kW / 400 A**



## Có nhiều cấu hình hơn nhờ vào kiến trúc tuyệt vời.

\* Một PU 375 A cùng với UU 200 A sẽ cung cấp tới 950 V / 200 A / 175 kW. Điều này có nghĩa là khối sạc có thể cung cấp tới 175 kW cho ô tô có pin 950 V và 100 kW cho ô tô có pin 500 V. \*\* Một PU 375 A cùng với UU 400 A và Bộ làm mát sẽ cung cấp tới 950 V / 375 A / 175 kW. Điều này có nghĩa là bộ sạc có thể cung cấp tới 175 kW cho ô tô có pin 500 V hoặc 950 V. \*\*\* Kết hợp hai PU 375 A cùng với 2 UU 400 A và 1 Bộ làm mát sẽ cung cấp tới 950 V / 400 A / 350 kW. Điều này có nghĩa là bộ sạc có thể cung cấp tới 350 kW cho ô tô có pin 950 V và 250 kW đối với ô tô có pin 500 V. Bằng cách có 2 UU 400 A, hai ô tô có thể sạc đồng thời công suất 175 kW với CCS2 (400 A).

# Thông số kỹ thuật chung



## Chế độ sạc

Chế độ 4 (sạc DC)

CHAdemo lên đến 500 V / 200 A / 100 kW  
CCS2 lên đến 950 V / 200 A / 175 kW  
CCS2 lên đến 950 V / 375 A / 175 kW  
CCS2 lên đến 950 V / 400 A / 350 kW

## Loại đầu nối

Chế độ 4

Cáp khô CCS2 (200 A) và cáp khô CHAdemo (200 A)  
Cáp làm mát CCS2 (400 A) và cáp khô CHAdemo (200 A)

## Chiều dài cáp

Chế độ 4

cáp tự thu hồi

## Cấu trúc và tính chất vật lý

Vật liệu vỏ

Chuẩn vật liệu vỏ

Nhiệt độ môi trường xung quanh

Nhiệt độ bảo quản

Độ ẩm hoạt động

Chuẩn PPCC

Bộ làm mát

Loại giá đỡ

Cao độ lắp đặt

Thép mạ kẽm (cấu trúc), nhôm (vỏ), thép không gỉ (chân đế)

IP54 / IK10

-30°C to +50°C

-40°C to +70°C

5% đến 95%

M3 (NF P 92-501)

Thông gió cưỡng bức

Gắn sàn / Gắn đất (được đề xuất với bộ dụng cụ lắp đặt tùy chọn)

<2000m

## Kích thước và trọng lượng - W x H x D

EVBox Ultroniq Power Unit 375 A

EVBox Ultroniq User Unit V1 200 A

EVBox Ultroniq User Unit V1 400 A

Khối làm mát

714 x 1993 x 858 mm / 1260 kg

435 x 2324 x 463 mm / 110 kg

435 x 2324 x 463 mm / 110 kg

953 x 1078 x 780 mm / 75 kg

## Kết nối

Xác thực người dùng

Hiển thị trạng thái

HMI

Chuẩn truyền thông

Giao thức truyền thông

RFID/NFC (ISO 14443, ISO 18092, ISO 15693, ISO 18000-3, Calypso,

Mifare Ultralight C, Classic, Desfire)

Hiển thị RGB LED

Màn hình cảm ứng LCD 7 inch chống phá hoại

GPRS/3G modem and Ethernet

OCPP 1.5 S and 1.6 J

## Các Chứng nhận

CE, EMC Directive 2014/30/EU, Low Voltage Directive 2014/35/EU,  
EN/IEC 61851-1, EN/IEC 61851-21-2, EN/IEC 61851-23, DIN 70121,  
ISO15118, CHAdemo

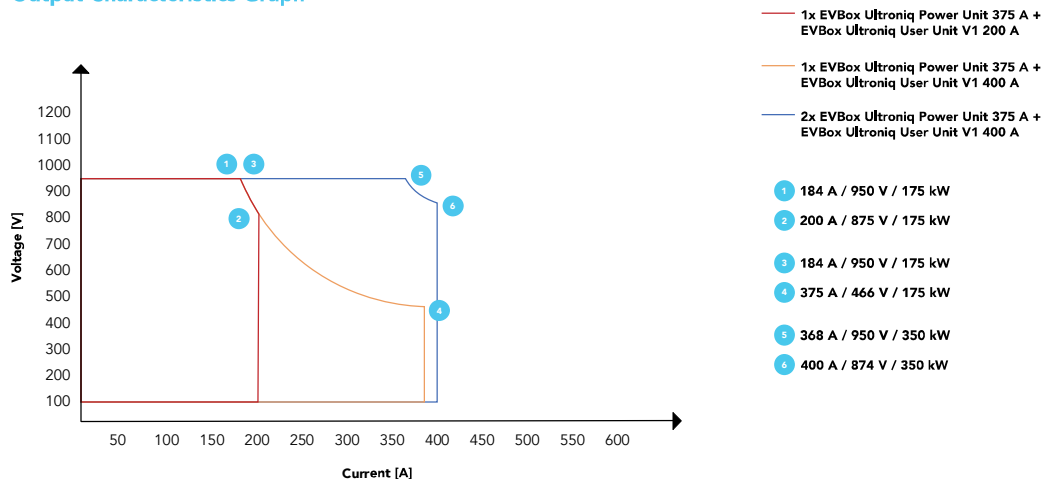


## Đặc tính điện



	Cấu hình A EVBox Ultroniq 175 kW / 200 A	Cấu hình B EVBox Ultroniq 175 kW / 375 A	Cấu hình C EVBox Ultroniq 350 kW / 400 A
Nguồn AC (EVBox Ultroniq Power Unit 375 A)			
Dải điện áp	400 VAC +/- 10%		
Số pha	3 P + N + PE		
Tần số	50 Hz		
Hệ số công suất	> 0.98		
Hiệu suất A	95%		
Hệ thống nối đất	IT, TT or TN-S		
Tiêu thụ điện năng không tải	100 W + 40 W	100 W + 40 W	100 W + 100 W + 40 W
Công suất đầu vào	177 kVA	184 kVA	2 x (184 kVA)
Dòng điện đầu vào danh định	253 A	263 A	2 x (263 A)
Đầu ra DC			
Công suất ra cực đại	175 kW	175 kW	350 kW
Dải điện áp ra	50 VDC – 950 VDC	50 VDC – 950 VDC	50 VDC – 950 VDC
Dòng ra cực đại	184 A @ 950 V 200 A @ 875 V	184 A @ 950 V 375 A @ 466 V	368 A @ 950 V 400 A @ 874 V
Đặc tính điện			
Bảo vệ điện bên trong	RCBO 30 mA Type A; MCB curve C/D; DC output fuses; 10 mA ground detector		
Yêu cầu bộ ngắt mạch ngược dòng	Adjustable MCCB, set to: $I_o = 270 \text{ A} / I_{sd} = x 10$ & RCD 300 mA, Type A, HI, (S)		2 x (Adjustable MCCB, set to: $I_o = 270 \text{ A} / I_{sd} = x 10$ ) & 2 x (RCD 300 mA, Type A, HI, (S) )

Output Characteristics Graph



Bản quyền © 2020 EVBox Manufacturing B.V. Elvi®, EVBox® và logo EVBox là các nhãn hiệu đã đăng ký. Đã đăng ký Bản quyền. EVBox đã biên soạn tài liệu này theo hiểu biết tốt nhất của mình nhưng không đảm bảo rằng tất cả thông tin được cung cấp là không có lỗi; EVBox không chịu trách nhiệm về mặt đó. Tất cả các thông số kỹ thuật chỉ mang tính tương đối. Các điều kiện bảo hành có giới hạn được nêu trong các điều khoản và điều kiện chung của EVBox hiện hành. EVBPI\_DC350\_EN\_082020 © EVBox

Manufacturing B.V.  
EVBox Manufacturing B.V.Kabelweg 47  
1014 BA AmsterdamThe Netherlandsevbox.com/support

# EVBox Ultroniq

Giải pháp sạc năng lượng cao cho doanh nghiệp của bạn.



**EVBOX**

**up to 350 kW**  
Trạm sạc DC

Tạo sức mạnh cho tương lai bền vững của chúng ta

# Gặp gỡ EVBox Ultroniq

EVBox Ultroniq cung cấp khả năng sạc DC công suất cao một cách ổn định và đáng tin cậy. Với công suất đầu ra liên tục lên đến 350 kW và 500 A, Ultroniq lý tưởng cho các địa điểm dừng ngắn và bãi đỗ cũng như đội xe.

## Đáng tin cậy trong mọi tình huống

- Cài đặt dễ dàng
- Kiến trúc có thể mở rộng
- Công suất đảm bảo trong mọi tình huống

## Tối ưu hóa cho mọi ứng dụng

- Kết nối với bất kỳ phụ trợ nào
- Chức năng sạc thông minh
- Biểu giá tùy chỉnh

## Dễ dàng thể tiếp cận cho mọi đối tượng

- Quản lý cáp thông minh
- Đèn LED hướng dẫn
- Màn hình cảm ứng 15 "trực quan \*



\* Xin lưu ý rằng đây là hình ảnh minh họa sơ bộ về sản phẩm — sản phẩm cuối cùng và dữ liệu có thể thay đổi. Sản phẩm đầu tiên xuất xưởng sẽ được trang bị màn hình 7 "và không có vòng đèn LED.

### LÝ TƯỞNG CHO



Nhà cung cấp  
dịch vụ sạc điện



Đội xe



Quá cảnh  
và vận  
chuyển



Cửa hàng  
tiện ích



Bán lẻ nhiên liệu

**EVBOX**

**3**



**4** EVBox Ultroniq  
at night

**EVBOX**

# Đáng tin cậy trong mọi tình huống

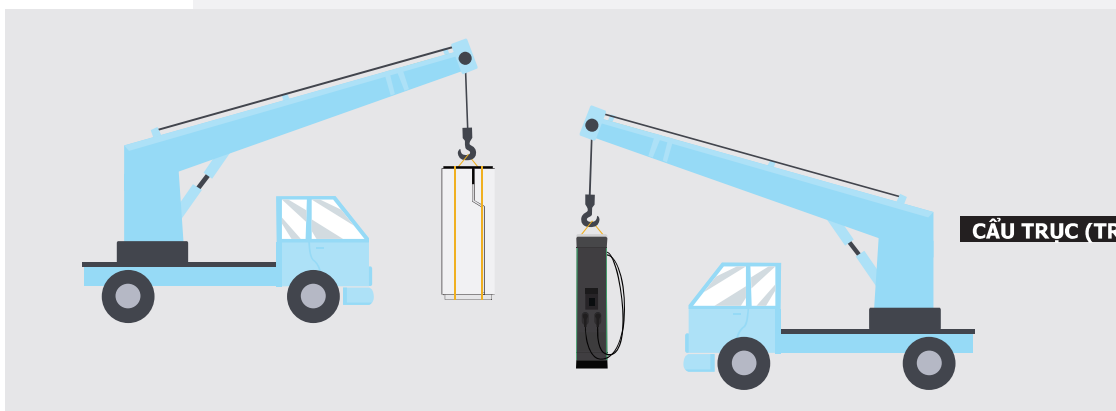
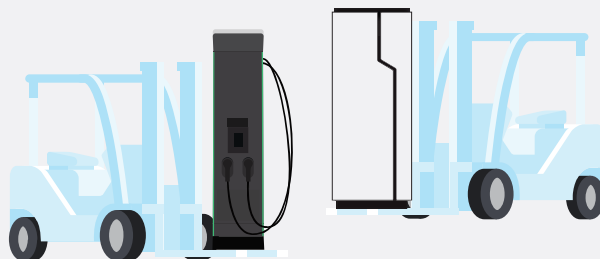
VBox Ultroniq dễ dàng vận chuyển, lắp đặt và bảo trì nhờ các thành phần điện chất lượng cao và kiến trúc chắc chắn, có thể mở rộng. Hơn thế nữa, hệ thống làm mát tích hợp đảm bảo rằng Ultroniq cung cấp lên đến 500 A sạc DC công suất cao một cách an toàn và nhất quán.

Cả Khối Nguồn và Khối Sạc đều có thể được lắp đặt dễ dàng bằng xe nâng hoặc cần trục. Các rãnh được tích hợp bên dưới Khối nguồn giúp xe nâng hoặc cáp treo dễ dàng tiếp cận — Khối Sạc có thể được nâng từ trên xuống bằng các vòng nâng.

Nhờ kiến trúc có thể mở rộng của Ultroniq, Khối nguồn có thể được tránh xa tầm nhìn và được lắp đặt cách xa Khối Sạc, điều này cho phép dễ dàng đưa vào mặt bằng hiện có của bạn.



**XE NÂNG (DƯỚI LÊN)**



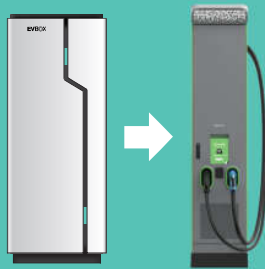
**CẦU TRỤC (TRÊN XUỐNG)**

# Công suất liên tục, trong mọi lúc

EVBox Ultroniq phù hợp với nhiều loại chỗ đậu xe khác nhau nhờ kiến trúc có thể mở rộng, phát triển theo nhu cầu của bạn và đảm bảo an toàn cho khoản đầu tư của bạn. Chọn kết hợp Khối Sạc và Khối Nguồn dựa trên nhu cầu sản lượng điện hiện tại của bạn — bạn luôn có thể thêm nhiều đơn vị hơn trong tương lai.

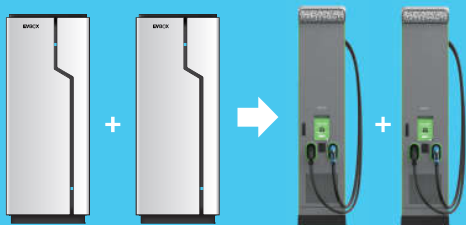
## Cấu hình A: **175 kW / 375 A**

- 1 x Khối Nguồn EVBox Ultroniq 375 A
- 1 x Khối Sạc EVBox Ultroniq V2 500 A tích hợp Bộ làm mát

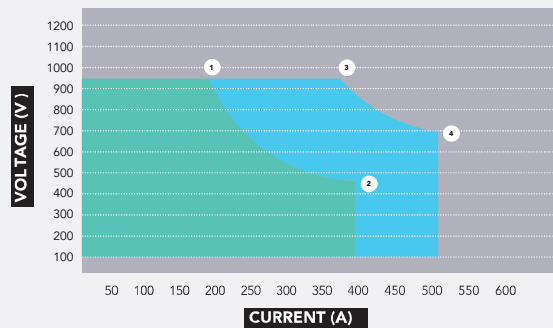


## Cấu hình B: **350 kW / 500 A**

- 2 x Khối Nguồn EVBox Ultroniq 375 A
- 2 x Khối Sạc EVBox Ultroniq V2 500 A tích hợp Bộ làm mát



## EVBOX ULTRONIQ SẠC 350 kW CÔNG SUẤT LIÊN TỤC



175 kW / 375 A	1	184 A / 950 V / 175 kW
350 kW / 500 A	2	375 A / 466 V / 175 kW
	3	368 A / 950 V / 350 kW
	4	500 A / 700 V / 350 kW



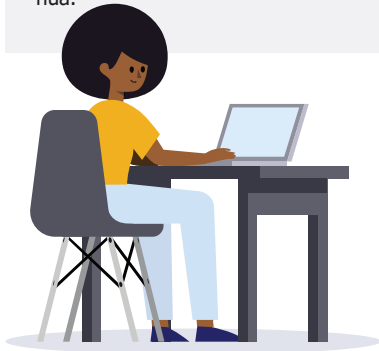


**EVBOX**

**EVBox Ultroniq**  
có thể sử dụng xe lăn không **7**

Tránh cập nhật lưới tốn kém bằng cách đặt dòng điện tối đa có sẵn tại vị trí thông qua OCPP (Backend) và lựa chọn hồ sơ ưu tiên.

Tạo thêm một nguồn thu nhập cho doanh nghiệp của bạn với EVBox Ultroniq bằng cách đặt phí cho các phiên sạc. Bạn có thể đặt phí giao dịch, năng lượng và phí dựa trên thời gian để kiếm lại khoản đầu tư của mình và hơn thế nữa.



CHỦ TRẠM



PHẦN MỀM  
QUẢN LÝ PHIÊN SẠC

## Tối ưu hóa cho mọi vị trí

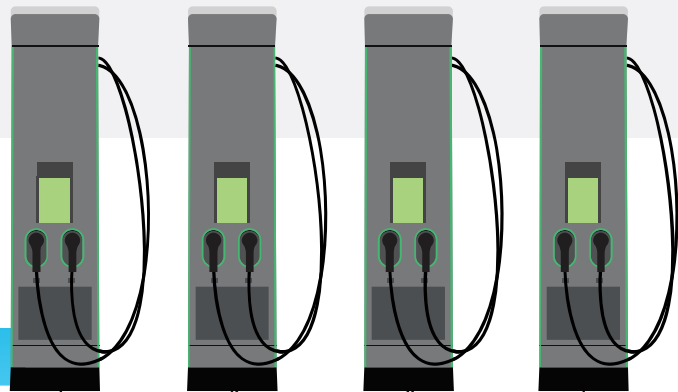
### Cân bằng tải

EVBox Ultroniq cho phép bạn đặt mức dòng điện tối đa và tối ưu hóa phân phối điện giữa các đầu nối để tránh việc phải nâng cấp lưới điện tốn kém.

### Các phiên sạc được **tối ưu hóa** như thế nào?

Các phiên sạc EVBox Ultroniq tại vị trí của bạn có thể được tối ưu hóa bằng cách triển khai các hồ sơ sạc được đặt trước. Các hồ sơ này cho phép các phiên sạc được ưu tiên theo thời điểm sạc, cũng như trạng thái của pin EV nhờ Hệ thống quản lý năng lượng.

Cứ sau vài giây, bộ sạc chủ nhóm sẽ đánh giá và tối ưu hóa các phiên sạc dựa trên các hồ sơ được thiết lập trước - hệ thống không bao giờ dừng lại. Nó điều chỉnh giữa dòng điện tối thiểu và dòng điện tối đa của mỗi kết nối sạc.



NGƯỜI LÁI XE

# Dễ dàng truy cập cho tất cả mọi người

## Đèn LED hướng dẫn

EVBox Ultroniq có đèn LED báo trạng thái hướng dẫn người dùng với thông tin rõ ràng, dễ hiểu về trạng thái sạc. Thêm vào đó, đèn LED chiếu sáng mạnh mẽ cung cấp khả năng hiển thị tốt hơn cho những người lái xe đang tìm kiếm nơi sạc pin vào ban đêm.

## Màn hình cảm ứng 15" trực quan \*

EVBox Ultroniq có màn hình cảm ứng màu lớn và có thể hoạt động bằng bốn ngôn ngữ bất kỳ mà bạn chọn tùy thuộc vào cơ sở khách hàng của bạn.

## Xe lăn cho người khuyết tật

EVBox Ultroniq có thể truy cập được cho tất cả mọi người, kể cả những người sử dụng xe lăn, nhờ vào chiều cao của màn hình và phím cảm sạc.



## Hệ thống cáp thông minh





EVBox Ultroniq sử dụng tính năng quản lý cáp thông minh để giữ cho cáp sạc an toàn, được khóa và nổi với đất để khoản đầu tư của bạn luôn được bảo vệ.

## Thiết bị đầu cuối thanh toán tùy chọn

EVBox Ultroniq có thể được gắn với thiết bị đầu cuối thẻ tín dụng EMV để thanh toán nhanh chóng và dễ tiếp cận — có sẵn với sự tư vấn của đại diện bán hàng EVBox.

## Tương thích phổ biến

EVBox Ultroniq có thể được trang bị tối đa hai đầu nối: CCS 2 và CHAdeMo. Điều này làm cho bộ sạc nhanh của chúng tôi tương thích với mọi xe điện trên thị trường.

Loại xe	 XE ĐÔ THỊ	 XE CỖ TRUNG	 XE VAN CHỖ KHÁCH	 XE TẢI / BUÝT	
Dung lượng pin trung bình	50 kWh	100 kWh	75 kWh	200 kWh	300 kWh
Thời gian trung bình để sạc pin từ 20% đến 80% ở 350kW **	5 min	10 min	8 min	20 min	30 min

Xin lưu ý rằng đây là hình minh họa sơ bộ về sản phẩm — sản phẩm cuối cùng và dữ liệu có thể thay đổi. Sản phẩm đầu tiên được xuất xưởng sẽ được trang bị màn hình 7 inch và không có vòng đèn LED. \*\* Chỉ dành cho mục đích minh họa và không phản ánh thời gian sạc thực tế



**10** EVBox Ultroniq keeps the cables off the ground



# Đặc điểm kỹ thuật chung

CHẾ ĐỘ SẠC		KÍCH THƯỚC (W X H X D) VÀ TRỌNG LƯỢNG	
<b>Mode 4 (sạc DC)</b>	CHAdMo lên đến 500 V / 200 A / 100 kW CCS2 lên đến 950 V / 375 A / 175 kW CCS2 lên đến 950 V / 500 A / 350 kW	<b>EVBox Ultroniq Khởi nguồn 375 A</b>	714 x 1993 x 858 mm / 1260 kg
		<b>EVBox Ultroniq Khởi sạc 500 A</b>	588 x 2571 x 905 mm / 350 kg
KIỂU ĐẦU NỐI		KẾT NỐI	
<b>Mode 4</b>	cáp làm lạnh CCS2 và CHAdMo	<b>Xác thực người dùng</b>	RFID/NFC (ISO 14443, ISO 18092, ISO 15693, ISO 18000-3, Calypso, Mifare Ultralight C, Classic, Desfire)
<b>Loại cáp</b>		<b>Chi thị trạng thái</b>	Dải đèn LED báo sạc
<b>Dễ dàng:</b>	cáp tiêu chuẩn lên đến 3.5 m	<b>HMI*</b>	Màn hình cảm ứng màu LCD 15 "chống phá hoại tích hợp đầu đọc
<b>Quản lý cáp thông minh đã được kích hoạt:</b>	cáp mở rộng lên đến 4.5 m	<b>Chuẩn truyền thông</b>	4G/LTE
		<b>Giao thức truyền thông</b>	OCPP 1.5, OCPP 1.6S, OCPP 1.6J, ready for update to OCPP 2.0
CẤU TRÚC VÀ TÍNH CHẤT VẬT LÝ		CÁC CHỨNG CHỈ	
<b>Vật liệu vỏ</b>	Thép mạ kẽm (cấu trúc), nhôm (vỏ), thép không gỉ (chân đế)	CE, EMC Directive 2014/30/EU, Low Voltage Directive 2014/35/EU, EN/IEC 61851-1, EN/IEC 61851-21-2, EN/IEC 61851-23, DIN 70121, ISO15118*	
<b>Chuẩn vật liệu vỏ</b>	IP54 / IK10	Eichrect certified version available	
<b>Nhiệt độ xung quanh</b>	-30°C to +50°C		
<b>Nhiệt độ bảo quản</b>	-40°C to +70°C		
<b>Độ ẩm</b>	5% to 95% non-condensing		
<b>Chuẩn PCCC</b>	M3 (NF P 92-501)		
<b>Hệ thống làm mát</b>	Thông gió cưỡng bức		
<b>Loại giá đỡ</b>	Gắn sàn / Gắn đất (được đề xuất với bộ dụng cụ lắp đặt tùy chọn)		
<b>Cao độ lắp đặt</b>	<2000m		
		MÀU SẮC	
		<b>Khởi nguồn</b>	RAL 7021, RAL 9006, RAL 9011
		<b>Khởi sạc</b>	RAL 9023, RAL 9016

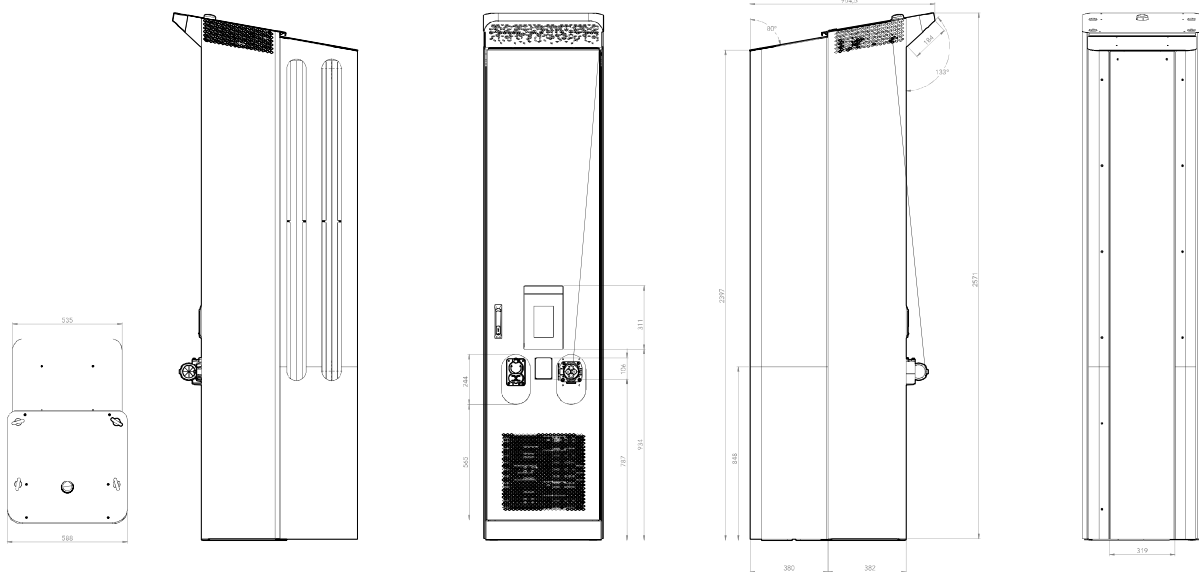
Xin lưu ý rằng đây là hình minh họa sơ bộ về sản phẩm — sản phẩm cuối cùng và dữ liệu có thể thay đổi. Sản phẩm đầu tiên được xuất xưởng sẽ được trang bị màn hình 7 inch và không có vòng đèn LED. \* Có sẵn một phần

# Thông số kỹ thuật

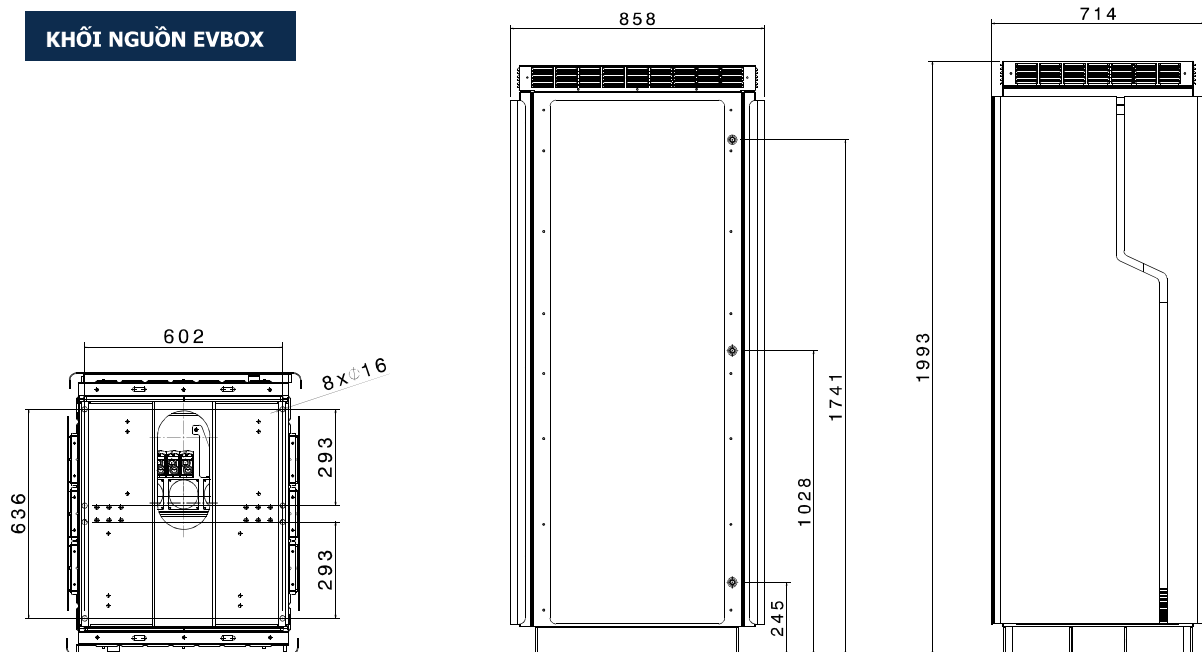
	<b>CẤU HÌNH A</b> EVBox Ultroniq 175 kW / 375 A	<b>CẤU HÌNH B</b> EVBox Ultroniq 350 kW / 500 A
<b>Đầu vào AC (Khởi nguồn EVBox Ultroniq 375 A)</b>		
<b>Dải điện áp</b>	400 VAC +/- 10%	
<b>Số pha</b>	3 P + N + PE	
<b>Tần số</b>	50 Hz	
<b>Hệ số công suất</b>	> 0.98	
<b>Hiệu suất sạc</b>	95%	
<b>Hệ thống tiếp địa</b>	IT, TT or TN-s	
<b>Tiêu thụ điện năng không tải</b>	100 W + 40 W	100 W + 100 W + 40 W
<b>Công suất đầu vào</b>	184 kVA	2 x (184 kVA)
<b>Nominal input current</b>	263 A	2 x (263 A)
<b>DC output</b>		
<b>Maximum output power</b>	175 kW	350 kW
<b>Output voltage range</b>	50 VDC – 950 VDC	50 VDC – 950 VDC
<b>Dòng điện đầu vào danh định</b>	184 A @ 950 V 375 A @ 466 V	368 A @ 950 V 500 A @ 700 V
<b>Electrical protections</b>		
<b>Bảo vệ điện bên trong</b>	RCBO 30 mA Type A; MCB curve C/D; DC output fuses; 10 mA ground detector	
<b>Yêu cầu bộ ngắt mạch ngược dòng</b>	Adjustable MCCB, set to: $I_o = 270 \text{ A} / I_{sd} = x 10$ & RCD 300 mA, Type A, HI, (S)	2 x (Adjustable MCCB, set to: $I_o = 270 \text{ A} / I_{sd} = x 10$ ) & 2 x (RCD 300 mA, Type A, HI, (S) )

# Thông số kỹ thuật

## KHỐI SẠC EVBOX ULTRONIQ CCS2 + CHADEMO



## KHỐI NGUỒN EVBOX



**EVBOX**

EVBox Ultroniq 13  
technical specifications

# Bắt đầu với EVBox



## HÃY CHO CHÚNG TÔI NHẬN ƯU ĐÃI CỦA BẠN

Nhập tùy chọn của bạn vào một biểu mẫu trực tuyến  
ngắn có sẵn tại [evbox.com/quote](https://evbox.com/quote).  
Nó miễn phí và chỉ mất hai phút!



## NHẬN BÁO GIÁ MIỄN PHÍ

Bạn sẽ nhận được cuộc gọi từ chúng tôi hoặc đối tác EVBox có chúng tôi để thảo  
luận về nhu cầu của bạn và cung cấp cho bạn ước tính giá sơ bộ.



## KHẢO SÁT KỸ THUẬT

Sau khi được chấp thuận, các đối tác của chúng tôi sẽ kiểm tra địa  
điểm và công suất nguồn của bạn để xác định kế hoạch lắp đặt cuối  
cùng và giá cả của bạn.



## CÀI ĐẶT & KÍCH HOẠT

Các đối tác lắp đặt có tay nghề cao và được chứng nhận của chúng tôi sẽ thiết  
lập một cách an toàn trạm mới của bạn tại vị trí tối ưu trên hiện trường của  
bạn.



## HỖ TRỢ & BẢO TRÌ

Cùng với các đối tác của mình, chúng tôi cung cấp cho bạn dịch vụ bảo trì và hỗ  
trợ liên tục. Chúng tôi luôn sẵn sàng 24/7 trực tuyến và qua điện thoại.

Hãy bắt đầu ngay hôm nay [evbox.com/quote](https://evbox.com/quote)



Tạo sức mạnh cho tương lai bền vững của chúng ta



Tải xuống hướng dẫn sử dụng [atevbox.com/manuals](http://atevbox.com/manuals)

Bản quyền © 2020 EVBox Manufacturing B.V. Elvi®, EVBox® và logo EVBox là các nhãn hiệu đã đăng ký. Đã đăng ký Bản quyền. EVBox đã biên soạn tài liệu này theo hiểu biết tốt nhất của mình nhưng không đảm bảo rằng tất cả thông tin được cung cấp là không có lỗi; EVBox không chịu trách nhiệm về mặt đó. Tất cả các thông số kỹ thuật chỉ là gần đúng. Các điều kiện bảo hành có giới hạn được nêu trong các điều khoản và điều kiện chung của EVBox. EVBPI\_ULTRONIQ\_EN\_102020 © EVBox Manufacturing B.V.

EVBox Manufacturing B.V., Kabelweg 47, 1014 BA, Amsterdam, Hà Lan, [evbox.com/support](http://evbox.com/support)